TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 18 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2018/TLST- HN&GĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Đặng Hải Y**, sinh năm 1972, Địa chỉ: Khối X, thị trấn G, huyện T, tỉnh Đ.

*** Bị đơn: Anh Bùi Văn T**, sinh năm 1971, Địa chỉ: Khối X, thị trấn G, huyện T, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 9, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Hải Y và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cháu Bùi Khánh T, sinh ngày 25/11/1995 đã trưởng thành. Giao cháu Bùi Thu P, sinh ngày 18/5/2004 cho chị Đặng Hải Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn và anh Bùi Văn T chưa cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay Chị Đặng Hải Y và anh Bùi Văn T không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Hải Y tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Yến đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/05567 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Đặng Hải Y được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương